

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN

1. Họ và tên: LÊ VIỆT DŨNG

2. Năm sinh: 1984

3. Nam/Nữ: Nam

4. Học hàm: Năm được phong học hàm:

Học vị: Tiến sĩ

Năm đạt học vị: 2016

5. Chức danh nghiên cứu: Giảng viên
sản

Chức vụ: Trưởng Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản

6. Địa chỉ nhà riêng: Đặng Trần Côn, Đống Đa, Hà Nội.....

7. Điện thoại: CQ: ; NR: ; Mobile: 0985809900.....

8. Fax: Email: levietsung@vnua.edu.vn.....

9. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân:

Tên tổ chức: Khoa Thủy sản, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Tên người Lãnh đạo: Nguyễn Thị Lan

Điện thoại người Lãnh đạo: 0397565927

Địa chỉ tổ chức: Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội

10. Quá trình đào tạo

Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp
Đại học	ĐH Nha Trang	Kỹ sư nuôi trồng thủy sản	2008
Thạc sĩ	ĐH Quốc gia Hải dương Đà Loan	Dinh dưỡng thủy sản	2010
Tiến sĩ	ĐH Công nghệ Auckland	Khoa học ứng dụng thủy sản	2016

11. Quá trình công tác

Thời gian (Từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
2008-2016	Nghiên cứu viên	Trung tâm Quốc gia Giống Hải sản miền Bắc - Viện Nghiên	Xuân Đám, Cát Bà, Hải Phòng

		cứu NTTS I	
2016-2017	Nghiên cứu viên	Trung tâm Công nghệ sinh học Nuôi trồng thủy sản - Viện Nghiên cứu NTTS I	Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh
2017-	Giảng viên	Khoa Thủy sản, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội

12. Các công trình công bố (liệt kê các công trình đã công bố)

TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Tác giả hoặc đồng tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
	Nước ngoài			
1	The Effects of Substituting Soybean Meal, Wheat Flour and Cassava Flour with Groundnut Cake, Poultry By-product Meal, Brewery Waste and Rice Bran on Growth and Body Composition of Tilapia Fry	Đồng tác giả	European Journal of Agriculture and Food Sciences	2022
2	Synthesis of Si/SiO ₂ core/shell fluorescent submicron-spheres for monitoring the accumulation of colloidal silica during the growth of diatom <i>Chaetoceros</i> sp.	Đồng tác giả	Communication Science and Technology	2022
3	Digestibility of dehulled lupine meal, corn distiller's dried grain with solubles and defatted soybean meal for orange-spotted grouper <i>Epinephelus coioides</i>	Tác giả	Journal of Applied Aquaculture	2021
4	A Low-Cost Efficient System for Monitoring Microalgae Density Using Gaussian Process	Đồng tác giả	IEEE TRANSACTIONS ON INSTRUMENTATION AND MEASUREMENT	2021
5	Prevalence, virulence gene distribution and alarming the multidrug resistance of <i>Aeromonas hydrophila</i> associated with disease outbreaks in freshwater aquaculture	Đồng tác giả	Antibiotics	2021
6	The effects of aragonite	Đồng	Journal of Shellfish Research	2019

	saturation state on hatchery-reared larvae of the greenshell mussel <i>Perna canaliculus</i> . 38 (3), 779-793	tác giả		
7	Harvesting procedures, welfare and shelf life of ungutted and gutted shortfin pompano (<i>Trachinotus falcatus</i>) stored in ice.	Đồng tác giả	Aquaculture	2019
8	Practical fertilization procedure and embryonic development of the New Zealand geoduck clam (<i>Panopea zelandica</i>).	Tác giả chính	Journal of the Marine Biological Association of the UK	2018
9	Establishing the thermal window for aerobic scope in New Zealand geoduck clams (<i>Panopea zelandica</i>).	Tác giả chính	Journal of Comparative Physiology B	2017
10	Functional morphology and performance of the New Zealand geoduck clam (<i>Panopea zelandica</i>) larvae reared in a flow-through culture system.	Tác giả chính	Aquaculture	2017
11	Allometric scaling of physiological rates in the New Zealand geoduck clam, <i>Panopea zelandica</i> .	Tác giả chính	Aquaculture	2017
12	Differential expression of novel metabolic and immunological biomarkers in oysters challenged with a virulent strain of OsHV-1.	Đồng tác giả	Development and Comparative Immunology	2017
13	Biochemical composition of New Zealand geoduck clam broodstock (<i>Panopea zelandica</i>) conditioned under different temperature and feeding regimes	Tác giả chính	Aquaculture Research	2017
14	Effect of neuroactive compounds on larval metamorphosis of New Zealand geoduck (<i>Panopea zelandica</i>).	Tác giả chính	Aquaculture Research	2017
15	Aerobic scope and oxygen regulation of New Zealand geoduck (<i>Panopea zelandica</i>) in response to progressive hypoxia.	Tác giả chính	Aquaculture	2016
16	Broodstock conditioning of New Zealand geoduck (<i>Panopea zelandica</i>) within different temperature and feeding ration regimes	Tác giả chính	New Zealand Journal of Marine and Freshwater Research	2014
	Trong nước			

1	Thử nghiệm kết hợp nano bạc và florfenicol trong điều trị bệnh do vi khuẩn <i>Aeromonas veronii</i> trên cá nheo mỹ (<i>Ictalurus punctatus</i>)	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	2022
2	Thử nghiệm nano bạc trong điều trị trùng quả dưa <i>Ichthyophthirius multifiliis</i> trên cá lóc (<i>Channa argus</i>)	Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	2022
3	Ảnh hưởng của beta-glucan và một số chất bổ sung lên sinh trưởng, tỷ lệ sống và sức đề kháng bệnh do vi khuẩn <i>Flavobacterium columnare</i> trên cá rô phi giống (<i>Oreochromis niloticus</i>)	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y	2021
4	So sánh và đánh giá khả năng nhiễm chéo của vi khuẩn <i>Edwardsiella ictaluri</i> phân lập từ cá rô phi và cá nheo Mỹ trong điều kiện thực nghiệm	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	2021
5	So sánh hiệu quả kỹ thuật nuôi tôm chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>) vụ đông trong ao mở ngoài trời và hệ thống trong nhà tại tỉnh Nam Định	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	2021
6	Tỷ lệ sống và sinh trưởng của tôm thẻ chân trắng <i>Litopenaeus vannamei</i> (Boone, 1931) nuôi trong môi trường nước ngọt và nước lợ mặn	Tác giả chính & liên hệ	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	2018

13. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng đã được cấp (nếu có)

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
----	--------------------------	------------------

14. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)
1	Survival and growth rates of white-leg shrimp <i>Litopenaeus vannamei</i> (Boone, 1931) reared in freshwater and saline	Sản xuất giống và nuôi tôm thẻ thuần ngọt. Quy mô 2019: 1 triệu con giống và 10 tấn tôm thương phẩm. Địa chỉ áp dụng: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội. Công ty cổ phần thực phẩm TDV,	2018-nay

	brackishwater	trang trại Bắc Ninh.	
2	Các công trình liên quan tới ốc vòi voi	Sản xuất giống và nuôi ốc vòi voi. Quy mô: 10000 con giống. Địa chỉ áp dụng: Cawthron Institute, Nelson, New Zealand	2016-nay
3	Các công trình liên quan tới hàu và ngao	Sản xuất giống hàu và ngao. Quy mô: 100 triệu con giống. Địa chỉ áp dụng: Công ty TNHH Thủy sản Minh Phú, Giao Thủy, Nam Định	2017-nay

15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia

<i>Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì</i>	<i>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</i>	<i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i>	<i>Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i>
Nghiên cứu xử lý hàu sau thu hoạch phục vụ sản xuất sản phẩm sashimi	2022-	Cấp tỉnh	<i>Chưa nghiệm thu</i>
Nghiên cứu xây dựng hệ thống nuôi tôm trong nhà (ISPS) theo công nghệ Nhật Bản ở khu vực miền Bắc góp phần phục vụ xây dựng nông thôn mới bền vững	2020-2021	Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	<i>Đã nghiệm thu</i>
Nghiên cứu công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm hàu Thái Bình Dương phục vụ cho xuất khẩu	2010-2012	Bộ KHCN	<i>Đã nghiệm thu</i>
Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất tôm chân trắng bố mẹ sạch bệnh	2009-2011	Bộ NN	<i>Đã nghiệm thu</i>
Nghiên cứu công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá hồng vân bạc	2009-2011	Bộ NN	<i>Đã nghiệm thu</i>
Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất giống và kỹ thuật nuôi thương phẩm một số loài cá biển có giá trị kinh tế cao	2007-2010	Bộ KHCN	<i>Đã nghiệm thu</i>
Apparent digestibility of dehulled lupine meal, defatted soybean meal, and distiller dried grain soluble on orange spotted grouper. MSc thesis.	2008-2010	Đài Loan	<i>Đã nghiệm thu</i>

Building bivalve hatchery production capacity in Vietnam and Australia	2009-2011	ACIAR, hợp tác với Úc	<i>Đã nghiệm thu</i>
Dự án phát triển giống nghêu, ngao, hào, và tu hài	2011-2013	Bộ NN	<i>Đã nghiệm thu</i>
Dự án phát triển giống cá biển	2011-2013	Bộ NN	<i>Đã nghiệm thu</i>
Pathophysiological host response of oyster larvae to OsHV-1.	2016-2018	New Zealand	<i>Đã nghiệm thu</i>
Fast restructuring of metabolic networks during pharmacologically induced metamorphosis of marine molluscs.	2016-2018	New Zealand	<i>Đã nghiệm thu</i>
Metabolic regulation of copper immunotoxicity during marine mussel embryogenesis: Application of a multi-resolution biomarker toolkit.	2016-2018	New Zealand	<i>Đã nghiệm thu</i>
Phân lập và nuôi vi khuẩn Lactobacillus từ ruột tôm có khả năng kháng khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i>	2017-2019	Tỉnh Quảng Ninh	<i>Đã nghiệm thu</i>

16. Giải thưởng (nếu có)

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
1	New Zealand-ASEAN Doctoral Scholarship	2012-2016
2	World Aquaculture Society - The 2 nd prize for poster award	2013
3	National Taiwan Ocean University Master Scholarship	2008-2010
4	Rotary Club of Taipei Tienmou Scholarship	2009
5	National Taiwan Ocean University Exchange Student Scholarship	2006-2007

17. Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN (số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&CN cấp Nhà nước trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)

TT	Hình thức Hội đồng	Số lần
1	Hội đồng tư vấn xét duyệt, nghiệm thu trong nước	10
2	Hội đồng tư vấn xét duyệt, nghiệm thu ngoài nước	1

18. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (nếu có):

.....
.....

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2022

Xác nhận của đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Người khai
(họ, tên và chữ ký)

Lê Việt Dũng